

BẢN TIN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ NGƯỜI LÃNH ĐẠO

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN thuộc Sở Khoa học & Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



CHỈ SỐ PII CUNG CẤP BỨC TRANH TỔNG THỂ
VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI TỪNG ĐỊA PHƯƠNG

ISSN 1859-1507

SỐ 335 (03/2024)

**Bản tin
THÔNG TIN KHOA HỌC &
NGƯỜI LÃNH ĐẠO**



Trưởng Ban Biên tập
ThS. Phạm Quang Nhật
Giám đốc Sở KH&CN

Ban Biên tập
Phạm Ngọc Vũ
Mai Hoàng Yến
Nguyễn Thị Tuyết
Võ Huyền Trân

Mã số chuẩn quốc tế:
ISSN: 1859 - 1507

Toà soạn:
Trung tâm Thông tin và Ứng dụng
KH&CN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
202 Bạch Đằng, P.Phước Trung,
Thành phố Bà Rịa
Điện thoại: 0254.3510573
Fax: 0254.3510573

Email: tkkcn@sokhcn.baria-vungtau.gov.vn
Website: sokhcn.baria-vungtau.gov.vn

*Ảnh bìa 1: Chỉ số PII cung cấp bức tranh
tổng thể về kinh tế, xã hội từng địa
phương*

Nguồn: internet

VẤN ĐỀ SỰ KIỆN

- KH&CN Địa phương: Phát triển nhanh, bền vững dựa chủ yếu vào KH,CN&ĐMST 1
- Chỉ số PII cung cấp bức tranh tổng thể về kinh tế, xã hội từng địa phương 3

KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

- KH&CN là động lực tạo ra đột phá và hỗ trợ có hiệu quả các HTX 5
- Thí điểm cơ chế, chính sách khuyến khích ĐMST 7
- Việt Nam xếp thứ 5 Đông Nam Á về Chỉ số sẵn sàng AI toàn cầu 2023 8

CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Dữ liệu của Việt Nam cần mở ra không gian hoạt động và phát triển mới cho chuyển đổi số 10
- Đề xuất hợp nhất các BCD về chuyển đổi số, cải cách hành chính và phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư 12

THÀNH TỰU KH&CN

- Nghiên cứu, thiết kế chế tạo robot thông minh hình dáng giống người, hỗ trợ dạy tiếng Anh trong trường tiểu học 14
- Nhóm kỹ sư GenZ làm ứng dụng trí tuệ nhân tạo miễn phí cho người Việt 15
- TS chế tạo thiết bị thăm dò hiệu suất chip thế hệ mới 17

GƯƠNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

- Nữ GS nhận Giải thưởng Kovalevskaia 2023: 28 năm miệt mài nghiên cứu khoa học 18
- Nhà KH nữ tiên phong trong nghiên cứu độc tố biển 20

HỘI NHẬP QUỐC TẾ

- Việt Nam và Australia: Tăng cường hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 22
- Việt Nam hợp tác với tổ chức nghiên cứu khoa học hàng đầu thế giới 24

TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

- Tin Thế giới 26
- Tin trong nước 27
- Tin trong tỉnh 30

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KH&CN

- 4 TTHC mới được ban hành lĩnh vực KH&CN 33
- Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới ... KH&CN công lập 33
- Tháo gỡ tồn tại trong cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ 35

VẤN ĐỀ SỰ KIỆN

KH&CN ĐỊA PHƯƠNG: PHÁT TRIỂN NHANH, BỀN VỮNG DỰA CHỦ YẾU VÀO KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Hội nghị Giám đốc Sở KH&CN toàn quốc năm 2024 đã được Bộ KH&CN tổ chức tại Hà Nội ngày 15/3/2024.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thứ trưởng Bộ KH&CN Nguyễn Hoàng Giang cho biết, qua Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 của các địa phương cho thấy, hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) ở địa phương năm vừa qua có nhiều kết quả rất tích cực.

Công tác đầu tư tài chính, nhân lực cho KH&CN tiếp tục được các địa phương quan tâm, gần 40 tỉnh/thành phố bố trí kinh phí cao hơn mức thông báo của Trung ương, huy động nguồn lực xã hội đầu tư cho KH&CN đã có bước phát triển hơn, có thêm nhiều tập đoàn kinh tế lớn trích lập quỹ đầu tư cho nghiên cứu và phát triển công nghệ với số kinh phí huy động được hơn 3.000 tỷ. Hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất, năng lực tiềm lực KH&CN tiếp tục được đầu tư thông qua 128 dự án với số vốn gần 1.200 tỷ đồng. Các hoạt động nghiên

cứu khoa học và phát triển công nghệ đã có những kết quả rõ nét, ứng dụng chuyển giao tiến bộ KH&CN phát triển các sản phẩm chủ lực, góp phần nâng hạng sao cho sản phẩm OCOP của các địa phương, bảo hộ nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm hàng hóa phục vụ xuất khẩu chính ngạch. Các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo tiếp tục phát triển đi vào chiều sâu. Quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được tăng cường. Các kết quả KH&CN ngày càng tham gia sâu vào các ngành, lĩnh vực đóng góp thiết thực, hiệu quả vào phát triển KT-XH...



Thứ trưởng Bộ KH&CN Nguyễn Hoàng Giang phát biểu tại Hội nghị.

Tại Hội nghị, đại diện lãnh đạo các đơn vị chức năng thuộc Bộ đã trình bày tham luận: Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, hướng dẫn xây dựng Kế hoạch năm 2025 và một số điểm lưu ý trong sử dụng ngân sách, huy động nguồn lực cho phát triển KH&CN ở địa phương; Định hướng sửa đổi, bổ sung Luật

KH&CN 2013; Xây dựng và vận hành công Truy xuất nguồn gốc quốc gia...

Đề tiếp tục đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động KH&CN tại địa phương, nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý KH, CN&ĐMST tại địa phương, đưa KH, CN&ĐMST phục vụ thiết thực, hiệu quả hơn nữa các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển KT-XH của địa phương, của vùng và cả nước, Hội nghị đã được nghe nhiều ý kiến trao đổi, thảo luận đến từ các Giám đốc Sở KH&CN.

Phát biểu kết luận Hội nghị, thay mặt Lãnh đạo Bộ KH&CN, Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt ghi nhận, đánh giá cao kết quả hoạt động KH, CN&ĐMST tại các địa phương trên cả nước trong năm 2023. Với các kiến nghị tại Hội nghị, Bộ trưởng đề nghị các đồng chí Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ khẩn trương có phương án giải quyết. Trong đó có hai việc cần làm ngay, đó là: Hoàn thiện Thông tư quy định việc triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và đưa vào vận hành Công thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia. Đây là việc nhiều địa phương rất quan tâm, phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại của hàng hóa.

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động KH, CN&ĐMST tại các tỉnh/thành phố trong năm 2024 và thời gian tới, Bộ trưởng đề nghị các Sở KH&CN tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Bộ KH&CN hoàn thiện thể chế, chính sách về KH, CN&ĐMST, trọng tâm là việc sửa đổi, bổ sung Luật KH&CN năm 2013, các quy định về cơ chế tài chính, đầu tư cho hoạt động KH&CN (sửa Nghị định số 95/2014/NĐ-CP); phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính sửa đổi Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 về việc xử lý tài sản được hình thành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ KH&CN...

Tham mưu cấp thẩm quyền tăng cường đầu tư tiềm lực, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cho KH&CN, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực KH&CN tại địa phương để đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ KH&CN phục vụ phát triển KT-XH; sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách cấp cho hoạt động KH, CN&ĐMST tại địa phương và cần tiếp tục tăng cường thu hút các nguồn lực ngoài xã hội cho hoạt động KH, CN&ĐMST.

Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ, tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình KH&CN cấp quốc

gia phục vụ trực tiếp cho phát triển KT-XH của các địa phương và vùng; Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, nhất là trong phát triển sản phẩm trọng điểm, chủ lực của địa phương; tăng cường hợp tác, liên kết địa phương, liên kết vùng, tích cực, chủ động hợp tác và hội nhập quốc tế về KH,CN&ĐMST; Phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST tại địa phương, tham gia tích cực vào phát triển hệ thống ĐMST quốc gia; tăng cường kết nối cung - cầu công nghệ; thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN; Tiếp tục triển khai Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (IPP).

(Tổng hợp)

CHỈ SỐ PII CUNG CẤP BỨC TRANH TỔNG THỂ VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI TỪNG ĐỊA PHƯƠNG

Chiều 12/3, tại Hà Nội, Bộ KH&CN công bố kết quả xếp hạng Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023 (viết tắt là PII - Provincial Innovation Index), sau một năm xây dựng. Bộ chỉ số PII cung cấp bức tranh thực tế, tổng thể về hiện trạng mô hình phát triển kinh tế, xã hội dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của từng địa phương.

Theo kết quả xếp hạng Chỉ số đổi

mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023, trong 10 địa phương đạt chỉ số PII cao nhất cả nước, đứng đầu là Hà Nội với 62,86 điểm, thứ 2 là TP.HCM với 55,85 điểm, thứ 3 là Hải Phòng với 52,32 điểm. Các địa phương tiếp theo trong top lần lượt là Đà Nẵng, Cần Thơ, Bắc Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Quảng Ninh, Thái Nguyên.



Từ trái qua: Thứ trưởng Hoàng Minh, Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt và Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Giang nhấn nút công bố kết quả PII.

Bộ chỉ số PII năm 2023 có 52 chỉ số, chia làm 7 trụ cột (theo nguyên lý của bộ chỉ số GII), gồm có: 05 trụ cột đầu vào phản ánh những yếu tố tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển KT-XH dựa trên KH,CN&ĐMST, bao gồm (1) Thể chế, (2) Vốn con người và Nghiên cứu và Phát triển, (3) Cơ sở hạ tầng, (4) Trình độ phát triển của thị trường và (5) Trình độ phát triển của doanh nghiệp; 02 trụ cột đầu ra phản ánh kết quả tác động của KH,CN&ĐMST vào phát triển KT-XH, bao gồm: (6) Sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ, (7) Tác động.

Bộ chỉ số PII cung cấp bức tranh thực tế, tổng thể về hiện trạng mô hình phát triển KT-XH dựa trên KH,CN&ĐMST của từng địa phương. Việc so sánh trực tiếp giữa các địa phương là mang tính tương đối, không phải mục đích chính của bộ chỉ số bởi mỗi địa phương có các điều kiện, đặc điểm, định hướng phát triển khác nhau. Nói cách khác, bộ chỉ số PII cung cấp căn cứ khoa học và các minh chứng về điểm mạnh, điểm yếu, về các yếu tố tiềm năng và các điều kiện cần thiết để phát triển KT-XH dựa trên KH,CN&ĐMST của từng địa phương.

Trong báo cáo PII 2023, mỗi địa phương đều có một bảng thông tin tổng hợp trình bày chi tiết số liệu theo từng chỉ số (52 chỉ số), nhóm chỉ số (16 nhóm) và trụ cột (7 trụ cột), bên cạnh đó cũng trình bày 05 điểm mạnh, 05 điểm còn yếu của mỗi địa phương. Trên cơ sở các thông tin chi tiết này, các cấp lãnh đạo có căn cứ khoa học và thực tiễn để xác định, lựa chọn các định hướng, giải pháp phù hợp cho phát triển KT-XH dựa trên KH,CN&ĐMST của địa phương mình.

Báo cáo Bộ chỉ số ĐMST cấp địa phương năm 2023 là một tài liệu hữu ích, cung cấp các căn cứ khoa học và thực tiễn để các cơ quan, tổ chức, cá

nhân và trực tiếp là lãnh đạo các địa phương sử dụng trong xây dựng và thực thi các chính sách để thúc đẩy phát triển KT-XH ở địa phương dựa trên KH,CN&ĐMST. “Bộ KH&CN cũng tin tưởng rằng, đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà đầu tư về môi trường đầu tư và điều kiện nguồn lực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh ở các địa phương”, Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt nhấn mạnh.

Bà Rịa - Vũng Tàu là địa phương xếp thứ 7, điểm số 49.18. Bà Rịa - Vũng Tàu có khu vực công nghiệp - xây dựng (bao gồm dầu khí) chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế. Là địa phương xếp thứ 7, Bà Rịa - Vũng Tàu dẫn đầu về chỉ số phát triển con người và nổi trội về nhiều khía cạnh như số chỉ dẫn địa lý được cấp chứng nhận bảo hộ, vốn sản xuất kinh doanh bình quân của doanh nghiệp cùng hạ tầng số. Bà Rịa - Vũng Tàu cũng có những ưu điểm trong các xếp hạng về môi trường kinh doanh, chi cho giáo dục và đào tạo bình quân cùng vốn sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên địa phương bộc lộ một số điểm yếu ở chỉ số nghiên cứu phát triển R&D/GRDP, lượng đăng ký nhãn hiệu còn thấp cùng chính sách thúc đẩy khoa học công nghệ chưa chú trọng.

(Tổng hợp)

**KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

**KH&CN LÀ ĐỘNG LỰC TẠO
RA ĐỘT PHÁ VÀ HỖ TRỢ CÓ
HIỆU QUẢ CÁC HTX**

Trong khuôn khổ Tháng hành động vì HTX năm 2024, ngày 11/4/2024, Liên minh HTX Việt Nam tổ chức Diễn đàn HTX Quốc gia năm 2024 với chủ đề “Phát triển bền vững chuỗi giá trị sản phẩm”. Diễn đàn được tổ chức nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, tìm kiếm các giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (KTTT, HTX) gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức.

Tại Diễn đàn, các đại biểu đã cùng nhau thảo luận về cơ sở xây dựng và phát triển bền vững chuỗi giá trị sản phẩm trong khu vực KTTT, HTX; giải quyết các vướng mắc của các HTX tại các địa phương nhằm tìm ra các phương thức hỗ trợ HTX phát triển bền vững.

Chia sẻ tại Diễn đàn, Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái nhận định, Việt Nam đang bước vào thời kỳ phát triển trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyên đổi số và hội nhập quốc tế đang là xu hướng chủ đạo và phát

triển mạnh mẽ, với nhiều thời cơ, thuận lợi và không ít khó khăn đối với cộng đồng HTX.



*Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái
phát biểu tại diễn đàn.*

Thời gian qua, Bộ KH&CN đã xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về KH&CN nhằm khuyến khích, hỗ trợ, huy động đầu tư vào các hoạt động nghiên cứu và phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong các ngành, lĩnh vực, trong đó các HTX cũng là một trong các đối tượng được thụ hưởng. Bên cạnh đó, các chính sách cũng được cụ thể hóa trong quá trình chỉ đạo tổ chức và thực hiện.

Về các hoạt động KH&CN hỗ trợ phát triển KTTT, HTX, giai đoạn vừa qua các hoạt động KH&CN ngày càng đi vào thực chất, mang lại hiệu quả rõ rệt, góp phần nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm trong các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp.

Chỉ tính riêng đối với Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh

tê - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn từ năm 2016 đến nay đã có 28 dự án được phê duyệt và triển khai do HTX là tổ chức chủ trì hoặc tham gia.

Việc bảo hộ quyền SHTT cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương và sản phẩm gắn với chương trình OCOP, đã góp phần giữ gìn giá trị văn hóa dân tộc, tri thức truyền thống, phát huy và tôn vinh giá trị sản phẩm được sản xuất tại các địa phương.

Về các hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và sở hữu công nghiệp như thực hành nông nghiệp tốt (VietGap, Global Gap), thực hành nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh; Truy xuất nguồn gốc; Cải tiến năng suất (áp dụng công cụ 5S - Kaizen); Áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 9000, ISO 22000, ISO 14000, tiêu chuẩn hữu cơ...;

Bên cạnh đó, Các hoạt động Techmart, Kết nối cung cầu công nghệ và xây dựng thư viện khoa học công nghệ điện tử, đặc biệt các Techmart Vùng đã đưa các nhà khoa học gần hơn với thành viên HTX thông qua gặp gỡ, trao đổi, tư vấn trực tiếp cho HTX về những vấn đề khó khăn gặp phải trong sản xuất, nhờ đó thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN cho các HTX...

Có thể khẳng định giai đoạn vừa qua hoạt động KH&CN đã được quan tâm, KH&CN đã thực sự là động lực tạo ra đột phá và hỗ trợ có hiệu quả các HTX phát triển các ngành nghề trong phạm vi cả nước.

Để nâng cao hiệu quả ứng dụng KH&CN đối với các HTX, Thứ trưởng Trần Hồng Thái cho rằng, cần ưu tiên đầu tư, triển khai hỗ trợ các cơ chế, chính sách đồng bộ, theo chuỗi giá trị của sản phẩm nhằm hỗ trợ các HTX phát triển các sản phẩm thuộc làng nghề truyền thống, đặc sản, ứng dụng KH&CN mới, nâng cao khả năng cạnh tranh, phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

Tiếp tục đầu tư, nhân rộng mô hình hợp tác xã ứng dụng tiến bộ KH&CN trong lĩnh vực nông nghiệp có hiệu quả triển khai lồng ghép trong các Chương trình KH&CN cấp quốc gia. Quan tâm đầu tư hỗ trợ phù hợp đối với các HTX thuộc ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, giao thông, xây dựng, dịch vụ nhằm phục vụ phát triển sản xuất, kinh tế - xã hội của các địa phương.

Thúc đẩy phát triển thị trường KH&CN cho các HTX, nhất là các thị trường về mua bán bản quyền giống cây, con; đặt hàng của các

HTX với các tổ chức KH&CN; mở rộng các hoạt động hội chợ, sàn giao dịch công nghệ, techmart, kết nối cung cầu. Tăng cường các hoạt động đào tạo, tuyên truyền nâng cao nhận thức và kiến thức về KH&CN, sở hữu trí tuệ, năng suất và chất lượng cho khu vực kinh tế tập thể, HTX.

(most.gov.vn)

THÍ ĐIỂM CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Vừa qua, Ban cán sự đảng Bộ KH&CN và Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh ký kết Chương trình phối hợp công tác về tăng cường hợp tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động KH, CN&ĐMST; thí điểm, thử nghiệm một số cơ chế, chính sách, các sản phẩm mới, dịch vụ mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2024-2028.

Việc ký kết nhằm triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội khóa XV về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 154/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 7/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc

phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Trong các nội dung phối hợp công tác, đáng chú ý là thí điểm một số cơ chế, chính sách chưa có tiền lệ, tháo gỡ một số điểm nghẽn trong công tác quản lý khoa học, công nghệ như: Xây dựng đề án thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, đưa nhanh kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước vào sản xuất, kinh doanh; xây dựng và áp dụng thí điểm cơ chế, chính sách thử nghiệm có kiểm soát đối với sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới dựa trên thành tựu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hiện nay chưa có quy định.

Ngoài ra, thí điểm cơ chế tài chính sử dụng nguồn ngân sách sự nghiệp KH&CN hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất cho phòng thí nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức KH&CN... nhằm nâng cao tiềm lực KH&CN.

Việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ là vương

mắc lâu nay, do quy định hiện hành không phù hợp đặc thù của sản phẩm khoa học, công nghệ, có thể dẫn đến những rủi ro, tâm lý e ngại, sợ quy kết trách nhiệm trong công tác định giá tài sản.

Nhiều quy định chưa thể giải quyết được ngay do thời gian sửa đổi các luật rất lâu, do đó, rất cần áp dụng thử nghiệm chính sách này tại thành phố và ở một số viện nghiên cứu, trường đại học như Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh... Trên cơ sở đó, Bộ KH&CN tổng kết, rút kinh nghiệm để đề xuất chính sách áp dụng chung trên toàn quốc. Sở KH&CN và các sở, ngành có liên quan, viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn sẽ phối hợp với Bộ KH&CN xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai đề án.

Thí điểm chính sách hỗ trợ cho các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo xuất phát từ bất cập trong Đề án 844/QĐ-TTg về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025, đó là không hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư tư nhân.

Từ thực tiễn đó, Bộ KH&CN đang xây dựng dự thảo nghị định về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo để

quy định các vấn đề về quản lý nhà nước, chính sách hỗ trợ đối với các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các đối tượng khác. Để chính sách đi vào thực tiễn, cần có môi trường thử nghiệm, do đó, trên cơ sở thí điểm một số chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ KH&CN sẽ tổng kết để đưa vào các quy định tại dự thảo Nghị định nêu trên.

Theo Bộ trưởng KH&CN Huỳnh Thành Đạt, Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội không chỉ là cơ hội cho Thành phố Hồ Chí Minh, mà còn cho ngành KH&CN trong việc thử nghiệm các chính sách, từ đó, sẽ đánh giá hiệu quả, tác động và báo cáo Chính phủ xem xét, cho phép nhân rộng mô hình ra cả nước.

(nhandan.vn)

VIỆT NAM XÉP THỨ 5 ĐÔNG NAM Á VỀ CHỈ SỐ SẴN SÀNG AI TOÀN CẦU 2023

Báo cáo về chỉ số sẵn sàng trí tuệ nhân tạo (AI) cho thấy Việt Nam đứng thứ 5/10 trong ASEAN, vượt qua Philippines.

Kết quả vừa được công bố trong báo cáo “Chỉ số sẵn sàng AI của

chính phủ” (Government AI Readiness Index) do Oxford Insights (Vương quốc Anh) thực hiện. Đây là lần thứ 6 báo cáo chỉ số sẵn sàng AI toàn cầu được xuất bản, sau các năm 2017, 2019, 2020, 2021 và 2022.

Năm 2023, Việt Nam có điểm trung bình tăng, đạt 54,48 điểm (năm 2022 là 53,96 và 2021 là 51,82 điểm). Việt Nam cũng vượt qua Philippines để vươn lên vị trí thứ 5/10 khu vực ASEAN, tăng một bậc so với năm trước.

Báo cáo đã mở rộng phạm vi xếp hạng với 193 quốc gia/vùng lãnh thổ. Theo đó so với toàn cầu, Việt Nam đứng thứ 59/193 quốc gia/vùng lãnh thổ (năm 2022 con số này là 55/181). Đây là năm thứ ba Việt Nam vượt qua ngưỡng trung bình của thế giới.

Để đánh giá, Oxford Insights dựa trên ba trụ cột gồm: chính phủ, công nghệ, và khả năng tiếp cận cơ sở dữ liệu và cơ sở hạ tầng. Trong đó, chính phủ (quy định, chính sách, sẵn sàng thích ứng với thay đổi) đạt 69,04 điểm. Hai trụ cột còn lại gồm công nghệ (37,82 điểm) và khả năng tiếp cận cơ sở dữ liệu và cơ sở hạ tầng (56,58 điểm).

Năm 2023 chứng kiến sự bùng nổ với những đột phá về trí tuệ nhân tạo cùng hành động trong quản trị và đạo đức AI, như Đạo luật AI, sự gia tăng

của các hội nghị về AI trên toàn cầu khiến công nghệ này trở nên nổi bật.



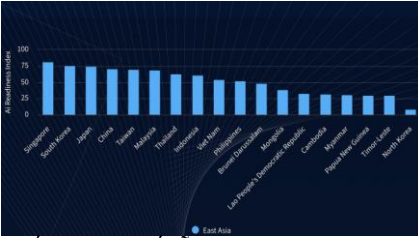
Robot biểu diễn đánh đàn tại AI Expo - triển lãm thuộc khuôn khổ Ngày hội Trí tuệ nhân tạo Việt Nam (AI4VN 2023).

Báo cáo chia thế giới thành 9 khu vực gồm Bắc Mỹ, Mỹ Latinh và Caribe, Tây Âu, Đông Âu, châu Phi cận Sahara, Trung Đông và Bắc Phi, Nam và Trung Á, Đông Á và Thái Bình Dương. Báo cáo phân tích các ý kiến chuyên gia cho từng khu vực trên thế giới, trong đó mỗi khu vực được đánh giá tổng quan, mức độ sẵn sàng các chỉ số, các quốc gia tiêu điểm dẫn đầu cùng các định hướng tương lai.

Mỹ đứng đầu bảng xếp hạng toàn cầu với 84,80 điểm nhờ điểm cao ở cả ba trụ cột, trong đó vượt trội ở tốc độ phát triển trong lĩnh vực công nghệ. Một trong những bước phát triển quan trọng nhất về mức độ sẵn sàng AI tại quốc gia này thể hiện ở chính sách AI, trong đó có việc công bố sắc lệnh về phát triển và sử dụng AI an toàn, bảo mật cùng các quy định rõ ràng tiêu chuẩn về AI trong

chính phủ của Tổng thống Joe Biden.

Singapore xếp thứ hai (81,97 điểm) là "nhà lãnh đạo khu vực" Đông Á, đồng thời là quốc gia dẫn đầu toàn cầu ở cả hai trụ cột Chính phủ (90,40) và Dữ liệu và Cơ sở hạ tầng (89,32). Điều này phản ánh điểm số về tầm nhìn của đất nước, thông qua chú trọng phát triển khung rủi ro về AI, thử nghiệm riêng chatbot hoạt động tương tự ChatGPT và mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) để nâng cao trải nghiệm người dùng cũng như hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng và bảo vệ dữ liệu.



Xếp hạng chỉ số sẵn sàng AI của chính phủ khu vực Đông Á.

Các quốc gia khác trong top 5 là nhóm Tây Âu gồm Anh (thứ ba, 78,57 điểm), Phần Lan (thứ 4, 77,37 điểm) và Canada (thứ 5, 77,07 điểm), phản ánh thực tế rằng Bắc Mỹ và Tây Âu là những khu vực có các quốc gia dẫn đầu chỉ số trên toàn cầu. Trong số này, Canada được đánh giá là một trong những quốc gia thích ứng nhanh với sự bùng nổ của xu hướng AI tạo sinh, thông qua việc ban hành

các quy tắc trong phát triển và quản lý có trách nhiệm AI tạo sinh.

Khu vực Đông Á được quan tâm đặc biệt trong năm nay khi điểm số trung bình là 51,41, xếp thứ 4/9 khu vực được đánh giá, vượt qua Nam và Trung Á lẫn Thái Bình Dương. Tuy nhiên, điểm xếp hạng giữa các quốc gia tại khu vực này có sự chênh lệch cao, ví dụ khoảng cách 52 điểm giữa Singapore (thứ nhất) và Timor-Leste (xếp thứ 17).

(vnexpress.net)

CHUYỂN ĐỔI SỐ

DỮ LIỆU CỦA VIỆT NAM CẦN MỞ RA KHÔNG GIAN HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN MỚI CHO CHUYỂN ĐỔI SỐ

Dữ liệu là nguồn tài nguyên mới, là yếu tố then chốt cho chuyển đổi số quốc gia, tạo ra giá trị mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phục vụ lợi ích người dân. Với vai trò quan trọng đó, Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 (Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024) đã xác định: dữ liệu của Việt Nam cần mở ra không gian hoạt động và phát triển mới cho Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 khẳng định, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia thu thập, xây dựng, phát triển, khai thác, sử dụng và làm giàu dữ liệu. Nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, tiên phong kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Thị trường dữ liệu là yếu tố đột phá; từng bước tạo lập và thúc đẩy mở thị trường dữ liệu; lấy thị trường dữ liệu làm động lực phát triển dữ liệu (bao gồm các hoạt động trong chuỗi giá trị của dữ liệu như thu thập, lưu trữ, làm giàu, xử lý, chia sẻ, phân tích, phân phối dữ liệu...) và kích thích thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực. Phát triển, sử dụng dữ liệu phải đi đôi với đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Khai thác, sử dụng dữ liệu phải đảm bảo nguyên tắc bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người dân, doanh nghiệp và các chủ thể liên quan.

Đảm bảo chủ quyền số quốc gia đối với dữ liệu số của Việt Nam. Các chính sách, quy định quản lý dữ liệu xuyên biên giới phải đảm bảo tối đa các lợi ích quốc gia - dân tộc, phù hợp với các thỏa thuận và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đảm bảo chủ quyền số quốc gia đối với dữ liệu số của người Việt Nam,

phát sinh tại Việt Nam.



Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 xác định thị trường dữ liệu là yếu tố đột phá.

Chiến lược xác định mục tiêu đến năm 2030: 100% các Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu vùng, khu vực, Trung tâm cấp quốc gia về lưu trữ dữ liệu lớn và tính toán hiệu năng cao trên cả nước được bảo đảm kết nối thành công, tạo thành một mạng lưới chia sẻ năng lực tính toán, xử lý dữ liệu lớn phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa của đất nước; các nền tảng điện toán đám mây Chính phủ và các nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động Make in Viet Nam đảm bảo sẵn sàng đáp ứng 100% nhu cầu lưu trữ, thu thập, kết nối, chia sẻ dữ liệu của Việt Nam, nhu cầu đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo mật thông tin theo cấp độ quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

Về phát triển dữ liệu phục vụ Chính phủ số, Chiến lược đặt mục tiêu: 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia trong danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia cần ưu tiên triển khai tạo nền tảng

phát triển Chính phủ điện tử hoàn thành việc số hóa, cập nhật và đưa vào sử dụng hiệu quả; được kết nối, chia sẻ với kho dữ liệu tổng hợp tại Trung tâm dữ liệu quốc gia và kết nối, chia sẻ trên phạm vi toàn quốc; các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành của các bộ, ngành, địa phương (ngoại trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù) có nhu cầu kết nối, khai thác, tích hợp, chia sẻ thông tin với các cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc nhu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với nhau, được đáp ứng 100% yêu cầu thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; 100% các cơ quan nhà nước cấp bộ, cấp tỉnh mở và cung cấp dữ liệu mở đảm bảo chất lượng (không trùng lặp, dư thừa, không tổn công sức và chi phí để xử lý lại dữ liệu, hoặc thu thập lại dữ liệu), đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả, đảm bảo sẵn sàng hỗ trợ, phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo điều hành, ban hành chính sách của cơ quan nhà nước và phục vụ phát triển các ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho phát triển kinh tế số, xã hội số; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; tối thiểu 80% dữ liệu về kết quả thực hiện các thủ tục hành chính được tái sử dụng, chia sẻ theo quy định...

(*vjst.vn*)

ĐỀ XUẤT HỢP NHẤT CÁC BCD VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU DÂN CƯ

Chiều 29/2, ông Nguyễn Văn Thọ, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06) của tỉnh.

Theo báo cáo của Sở TT-TT, mục tiêu của Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh năm 2024 là ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc các chương trình, chiến lược của Quốc gia về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh; Đưa ứng dụng công nghệ số và dữ liệu số để cải tiến, thay đổi quy trình tác nghiệp của cơ quan Nhà nước nhằm đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, DN làm trung tâm; bảo đảm công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính. Phân đầu đưa Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc top 15 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về mức độ chuyển đổi số.

Để đạt được mục tiêu trên, tỉnh đề ra các giải pháp như: truyền thông,

nâng cao nhận thức, tăng cường tương tác với người dân, DN; lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, kịp thời; đào tạo nguồn nhân lực; giải pháp tài chính; giải pháp hợp tác; kiểm tra, giám sát.

Về Đề án 06, đại diện Công an tỉnh cho biết, trong tháng 2/2024, công dịch vụ công tỉnh đã tiếp nhận 74.656 hồ sơ, trả kết quả hơn 56.000 hồ sơ; tỷ lệ đúng hạn là 98,54% với 100% đánh giá hài lòng.

Đối với 25 dịch vụ công thiết yếu đã tiếp nhận và giải quyết gần 146.000 hồ sơ trên cổng dịch vụ công. Đã triển khai sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh tại 123 cơ sở khám chữa bệnh, đạt 100%, với hơn 540.000 lượt bệnh nhân tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng thẻ Căn cước Công dân phục vụ làm thủ tục khám chữa bệnh BHYT. Tính đến 18/02/2024, hệ thống đã xác thực CCCD được 1.002.317 người (đạt 97%).

Đến nay, Công an tỉnh đã cấp 1.418.724 thẻ CCCD gắn chip (bao gồm cấp mới, cấp đổi, cấp lại). Về phát triển tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VneID, theo chỉ tiêu Bộ Công an giao, tỉnh phải thu nhận và kích hoạt được 615.198 tài khoản. Đến nay, đã nhận hồ sơ cấp

1.020.146 tài khoản, đạt tỷ lệ thu nhận 166%. Kích hoạt được 651.281 tài khoản, đạt tỷ lệ 106%.



IOC tỉnh vận hành góp phần xây dựng kho dữ liệu số và phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế-xã hội.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Văn Thọ đề nghị Sở TT-TT phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tiếp thu các ý kiến đề bổ sung, hoàn thiện dự thảo Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024 và Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh năm 2024, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Chủ tịch UBND tỉnh cũng thống nhất với đề xuất hợp nhất các Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 tỉnh. Đồng thời, đề nghị Sở TT-TT phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra, đánh giá toàn diện tình hình triển khai kế hoạch cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

(baobariavungtau.com.vn)

THÀNH TỰU KH&CN

✚ Nghiên cứu, thiết kế chế tạo robot thông minh hình dáng giống người, hỗ trợ dạy tiếng Anh trong trường tiểu học

Trong khuôn khổ Chương trình hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 (mã số KC-4.0/19-25), Bộ KH&CN đã phê duyệt thực hiện đề tài “Nghiên cứu, thiết kế chế tạo robot thông minh hình dáng giống người, hỗ trợ dạy tiếng Anh trong trường tiểu học” do TS Lê Đình Sơn - Học viện Kỹ thuật quân sự làm chủ nhiệm.

Sau 2 năm thực hiện, đề tài đã nghiên cứu, chế tạo thành công robot thông minh hình dáng giống người có khả năng tương tác với con người thông qua các mô đun xử lý thông minh như nhận dạng khuôn mặt, giọng nói, cử chỉ...

TS Lê Đình Sơn và cộng sự đã nghiên cứu, thiết kế robot cao khoảng 1,27 m, nặng khoảng 40 kg, với phần thân trên giống người và phần thân dưới là một mô đun di động.

Hệ thống cơ khí của robot được thiết kế bao gồm bộ khung kết cấu bên trong và các chi tiết vỏ bên ngoài (tạo hình dáng cho robot). Các chi tiết vỏ bên ngoài của robot đều được in 3D bằng nhựa ABS hoặc tương

đương, đảm bảo độ bền, cơ tính cho robot. Riêng phần cánh tay của robot có thêm các chi tiết chịu lực. Các mô đun phần mềm điều khiển chuyển động của robot được phát triển chủ yếu trên hệ điều hành ROS framework, cho phép tích hợp và quản lý khá linh hoạt mọi nguồn tài nguyên cũng như sự điều chỉnh của các khối chức năng.



Robot BonBon cao 1,27m và nặng 40 kg của nhóm nghiên cứu tại Học viện Kỹ thuật quân sự có thể hỗ trợ dạy tiếng Anh, giao tiếp và vui chơi với học sinh tiểu học

Sản phẩm robot thông minh hình dáng giống người của đề tài đã được triển khai thử nghiệm ở Trường Tiểu học Nghĩa Tân, Trường liên cấp tiểu học và trung học cơ sở Ngôi Sao (Hà Nội), Trường Tiểu học Đức Xuân và một số trường khác trên địa bàn TP Bắc Kạn (tỉnh Bắc Kạn) nhằm hỗ trợ giáo viên và học sinh trong dạy và học tiếng Anh. Kết quả thử nghiệm, đánh giá tại các trường cho thấy, sản phẩm robot thông minh của đề tài đã đáp ứng tốt các tính năng, tham số kỹ thuật đặt ra. Đối với giáo viên, việc sử dụng robot ngoài sự tiện lợi còn

kích thích tính sáng tạo trong thiết kế bài giảng. Đối với học sinh, các em rất thích thú khi được tương tác với robot, làm quen với phần mềm máy tính..., giúp tăng khả năng thu hút của bài giảng và hiệu quả của buổi học.

Thành công của đề tài không chỉ góp phần tạo ra một robot thông minh hỗ trợ giảng dạy tiếng Anh cho học sinh cấp tiểu học, mà còn khẳng định năng lực của các nhà khoa học trong nước trong việc làm chủ tính toán, thiết kế hệ thống cơ khí, điện, điều khiển cho robot; làm chủ hệ điều hành robot, tích hợp và phát triển được các nền tảng điều khiển, dịch vụ của robot; làm chủ và phát triển được công nghệ phần mềm nền tảng, xử lý đồng thời các bài toán trí tuệ nhân tạo cho xử lý âm thanh, hình ảnh và xử lý ngôn ngữ tự nhiên..

Sản phẩm robot thông minh hình dáng giống người hỗ trợ dạy tiếng Anh của đề tài đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích số 3388 ngày 18/10/2023. Trong thời gian tới, nhóm nghiên cứu sẽ tiếp tục nghiên cứu nâng cao khả năng thao tác, độ thông minh, các tính năng kỹ thuật, giảm giá thành của robot để có thể ứng dụng rộng rãi cho nhiều mục đích thực tế khác nhau.

(vista.gov.vn)

🚀 Nhóm kỹ sư GenZ làm ứng dụng trí tuệ nhân tạo miễn phí cho người Việt

Rời Mỹ về nước, Nguyễn Hoàng Quân cùng các cộng sự tại VILM, phát triển hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI) miễn phí cho người Việt sử dụng trong các lĩnh vực chăm sóc khách hàng với hơn trăm nghìn lượt tải mỗi tháng.

Tháng 6/2023, Nguyễn Hoàng Quân, 25 tuổi, cùng các cộng sự Phạm Nhật Huy, 23 tuổi, kỹ sư trí tuệ nhân tạo tại ZaloAI và Đào Minh Dũng, 24 tuổi, nghiên cứu sinh tại University of Cork, Ireland, đồng sáng lập tổ chức phi lợi nhuận VILM, với mong muốn giúp người Việt được trải nghiệm công nghệ AI tiên tiến nhất một cách tối ưu.

Sau gần 6 tháng nghiên cứu và ứng dụng, nhóm phát triển thành công ba mô hình AI miễn phí gồm OpenHermes, VinaLlama và Vistral. Đây là các nghiên cứu nền để phát triển hệ thống AI có thể hiểu và hành động theo ý người dùng (Large Action Model - Mô hình hành động lớn). Các mô hình này để ứng dụng trong các lĩnh vực công nghệ như sử dụng trong điều khiển máy móc, robot giúp hỗ trợ người khuyết tật tốt hơn mà không cần người chăm sóc, hoặc giúp lập trình viên chỉnh sửa lỗi,

trợ lý ảo chăm sóc khách hàng hoặc hỏi đáp miễn phí.

Mô hình OpenHermes là mô hình ngôn ngữ lớn hỗ trợ tiếng Anh giống ChatGPT, song có điểm số vượt trội. Chúng cho phép người dùng tải mô hình về máy tính cá nhân sử dụng mà không cần internet. Đặc biệt, lượng dữ liệu huấn luyện của OpenHermes chỉ bằng 1/100 dung lượng dữ liệu huấn luyện của ChatGPT từ OpenAI. Hiện ứng dụng này nhận được hơn 50.000 lượt tải mỗi tháng. OpenHermes-2.5 và OpenHermes-2.5-Vision đang được hơn 40 nhà khởi nghiệp tại Silicon Valley (Mỹ) sử dụng.

Còn VinaLlama và Vistral là hai mô hình ngôn ngữ tập trung vào phục vụ thị trường Việt, hướng tới giúp người dùng trong nước được trải nghiệm công nghệ AI tiên tiến nhất một cách dễ dàng hơn.

Hoàng Quân từng có 7 năm học tập tại Mỹ và làm việc tại công ty OpenAI với vai trò kỹ sư nghiên cứu cho mô hình trí tuệ nhân tạo ChatGPT dù chưa tốt nghiệp đại học. Năm 2022, cậu làm kỹ sư dữ liệu cho sản phẩm Bing Chat của Microsoft và OpenAI với mức thu nhập nghìn USD. Đến năm 2023, đứng trước làn sóng sa thải công nghệ tại Mỹ, Hoàng Quân nhận thấy thị trường lao động

sau khi tốt nghiệp rất ảm đạm, song nhìn được cơ hội ở Việt Nam nên cậu quyết định về nước.



Nguyễn Hoàng Quân. Ảnh: NVCC

Tại VILM, Quân là kỹ sư trưởng chịu trách nhiệm chính trong nghiên cứu các kỹ thuật cải tiến dữ liệu cũng như huấn luyện AI. Trong khi Nhật Huy đảm nhiệm vai trò nghiên cứu kỹ thuật khi huấn luyện AI và Minh Dũng đề xuất các phương pháp mới trong nghiên cứu lý thuyết.

Quân cho hay việc làm các sản phẩm này chủ yếu hỗ trợ mọi người tiếp cận các ứng dụng AI nhanh chóng và chất lượng không thua kém ChatGPT hay Bing Chat và giúp việc nghiên cứu, sáng tạo các mô hình AI sau này có thể đơn giản hơn. Thay vì sử dụng ChatGPT còn hạn chế trong ngôn ngữ và văn hóa Việt, các doanh nghiệp Việt Nam có thể tải VinaLlama bằng tiếng Việt.

Ông Đặng Hải Lộc, Founder nền tảng xây dựng Chatbot AI Mindmaid, cho hay dưới góc độ người làm AI ứng dụng, ông nhận thấy chi phí và an toàn dữ liệu (data privacy) là hai

vấn đề mà doanh nghiệp thường bận tâm nhất khi triển khai ứng dụng AI. Giải pháp thỏa đáng nhất cho bài toán này là các mô hình LLM nguồn mở, có khả năng chạy trên hạ tầng của doanh nghiệp và có thể học (fine-tune) thêm dữ liệu riêng của doanh nghiệp. Do đó các mô hình LLM nguồn mở tiếng Việt như VinaLlama, Vistral... rất có giá trị trong việc thúc đẩy ứng dụng AI tại Việt Nam.

Theo Hoàng Quân, người Việt có nền tảng rất tốt về lý thuyết khoa học, giỏi AI và cả ChatGPT cũng có nhân lực tham gia nghiên cứu, nhưng lại gặp khó khăn hơn trong bắt kịp nhanh chóng làn sóng công nghệ luôn thay đổi. Hoàng Quân cho biết đã hợp tác với nhiều nhóm quốc tế và luôn sẵn sàng hợp tác với các nhóm nghiên cứu tại Việt Nam.

(vnexpress.net)

🚧 Tiến sĩ chế tạo thiết bị thăm dò hiệu suất chip thế hệ mới

TS Lê Xuân Lực, 34 tuổi, cùng cộng sự Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội phát triển thành công đầu dò loại nhiều chân cho phép tiếp xúc nhiều điểm có thể đo hiệu suất chip chính xác hơn.

Trong chuỗi sản xuất chip IC cũng như các linh kiện bán dẫn, kiểm thử và đo hiệu suất bán dẫn là một phần quan trọng. Việc đánh giá hiệu suất

thiết bị bán dẫn giúp tối ưu hóa nguồn lực, giảm chi phí sản xuất, khắc phục lỗi nhanh và hiệu quả trong quá trình sản xuất chất bán dẫn.

Trước đây việc đo hiệu suất sử dụng đầu dò kim (Vertical probe) hoặc đầu dò công xôn (Cantilever probe). Khi các chip bán dẫn ngày càng tân tiến và siêu nhỏ thì việc đo hiệu suất trở thành thách thức lớn. Năm 2018, theo đặt hàng của Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc, nhóm nghiên cứu tìm cách phát triển thiết bị mới, đáp ứng nhu cầu thực tế.

TS Lực cho biết, mất hơn 5 năm để nhóm nghiên cứu thành công loại đầu dò đặc biệt theo phương dọc dạng MEMS, tên gọi MEMS Vertical Probe (MVP). Đầu dò MVP sử dụng một mảng hàng nghìn chân dạng MEMS rất nhỏ cỡ micromet, mỗi chân dò hoạt động như một lò xo.

Theo nhóm nghiên cứu, đầu dò thế hệ mới MVP có nhiều điểm vượt trội. So với đầu dò truyền thống, MVP có thể tiếp xúc với các điểm nhỏ và khó hơn nhiều ở cấp độ, phép đo có độ chính xác hơn. Nó còn thực hiện nhiều phép đo đồng thời, ít bị mòn và biến dạng do đó tăng tốc quá trình thử nghiệm, đạt độ tin cậy cao và ít lỗi hơn. Ngoài ra, đầu dò thế hệ mới cũng tiếp cận tốt hơn với các cấu trúc

kết nối có hình dáng đặc biệt giúp cải thiện khả năng kiểm tra các thiết bị bán dẫn phức tạp.



TS Lê Xuân Lực. Ảnh: NVCC

Nhóm cũng phát triển các loại đầu dò nhiều hình dạng tròn, vát cạnh, bo cạnh, phủ lớp vật liệu chống mài mòn. Cấu trúc từng lớp vật liệu làm đầu dò cũng được thiết kế lại như pha trộn, tách lớp hoặc xếp chồng. Việc tối ưu hình dạng đầu dò giúp giảm hư hỏng, nứt vỡ trong mỗi lần chạm kiểm thử hiệu suất bán dẫn qua đó làm tăng tuổi thọ sử dụng đầu dò lên đến hàng trăm nghìn lần chạm.

Đầu dò MVP được ứng dụng ở nhiều khâu kiểm thử IC chip cả trước khi đóng gói thành chip hay phân tích lỗi và xác định vị trí các lỗi trong thiết bị bán dẫn. Việc đánh giá hiệu suất của các thiết bị bán dẫn trong quy trình sản xuất giúp cải thiện năng suất, giảm thiểu lỗi, đẩy nhanh quá trình phát triển sản phẩm, đảm bảo thiết bị bán dẫn đáp ứng chuẩn các thông số kỹ thuật.

Đến nay, nhóm nghiên cứu đã tối ưu đầu dò đến cỡ dưới 20 micromet

và phát triển vật liệu mới để làm đầu dò giúp tăng chu kỳ chạm lên đến hàng trăm nghìn lần kiểm thử khác nhau. Nhờ khám phá mới này việc kiểm thử sản phẩm có giá thành giảm xuống từ 2 đến 5 lần, mang lại giá trị lớn cho các nhà sản xuất bán dẫn.

(vnexpress.net)

GIƯƠNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

NỮ GS NHẬN GIẢI THƯỞNG KOVALEVSKAIA 2023: 28 NĂM MIỆT MÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

GS.TS. Hoàng Thị Thái Hòa, Trưởng khoa Nông học, Trường ĐH Nông Lâm, ĐH Huế, là một trong những Nhà giáo ưu tú, tiên phong trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, vinh dự được nhận giải thưởng Kovalevskaia năm 2023.



GS.TS Hoàng Thị Thái Hòa.

Giải thưởng Kovalevskaia mang tên nhà toán học Nga Sophia Kovalevskaia bắt đầu trao tại Việt

Nam vào năm 1985. Đây là giải thưởng được trao thường niên dành tặng cho những tập thể, cá nhân nữ khoa học có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu và ứng dụng khoa học vào thực tiễn cuộc sống, đem lại nhiều lợi ích trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội.

Khẳng định vị thế trong cộng đồng khoa học trong nước và quốc tế

Hơn 28 năm qua, nữ giáo sư đã công bố 148 bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế; trong đó, có 19 bài trên tạp chí ISI/Scopus. Với 92 bài là tác giả chính, bao gồm 12 bài báo ISI/Scopus, GS.TS. Hoàng Thị Thái Hòa đã khẳng định vị thế của mình trong cộng đồng khoa học trong nước và quốc tế.

Theo chia sẻ của cô Hòa, từ tháng 5/1995, cô bắt đầu làm giảng viên của Trường ĐH Nông lâm, ĐH Huế, cho đến nay, cô đã chủ trì 19 đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có 2 đề tài hợp tác quốc tế, 1 đề tài quốc gia, 4 đề tài cấp bộ, 4 đề tài cấp huyện, 8 đề tài cấp cơ sở, đồng thời là Thư ký khoa học của 1 đề tài cấp tỉnh, 1 đề tài hợp tác quốc tế, trưởng hợp phần nhánh 2 đề tài hợp tác quốc tế, là trưởng 1 nhóm nghiên cứu cấp ĐH Huế.

Cô cũng là tác giả của 12 giáo trình,

sách chuyên khảo và tham khảo, trong đó là tác giả chính của 4 giáo trình, 2 sách chuyên khảo, 1 sách tham khảo.

Nữ giáo sư đã chủ trì nhiều công trình, đề tài có tính ứng dụng cao. Cô có 6 hợp đồng tư vấn và chuyển giao khoa học công nghệ; 2 bằng độc quyền giải pháp hữu ích về quy trình sản xuất phân hữu cơ từ chất thải chăn nuôi sau ủ biogas và quy trình sản xuất phân bón lá sinh học từ thực vật thủy sinh.

Bên cạnh đó, GS.TS Hoàng Thị Thái Hòa cũng đã tham gia xây dựng và phát triển chương trình đào tạo ĐH và sau ĐH, đặc biệt là xây dựng thành công chương trình thạc sĩ song ngữ về sinh thái nông nghiệp giữa Trường ĐH Nông lâm và các Trường ĐH ở châu Á đang tuyển sinh để đào tạo.

Với những thành tích đạt được trong nghiên cứu khoa học và làm công tác quản lý, GS.TS Hoàng Thị Thái Hòa đã nhận được nhiều bằng khen, danh hiệu chiến sỹ thi đua, giải thưởng cấp quốc gia và cấp tỉnh như: Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở (liên tục từ 2012-2020); danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp Bộ (năm 2010, 2019); 2 lần được nhận bằng khen của Thủ tướng (năm 2017, 2021); 2 lần được nhận Bằng khen của Bộ

trưởng Bộ GD&ĐT (năm 2014, 2020), 2 lần nhận Bằng khen của UBND tỉnh Thừa Thiên-Huế (năm 2017, 2023), 9 giải thưởng cấp quốc gia và tỉnh, 5 bằng lao động sáng tạo...

Hướng nghiên cứu chính mà GS.TS. Hoàng Thị Thái Hòa theo đuổi là quản lý tổng hợp đất và dinh dưỡng cây trồng bền vững. Trong đó, lĩnh vực tập trung là nghiên cứu độ phì nhiêu của đất và xây dựng quy trình sản xuất, sử dụng phân bón cho cây trồng ở miền Trung. Đây là hướng nghiên cứu có khả năng ứng dụng tại miền Trung Việt Nam, đã được đưa vào sử dụng trong thực tế.

Đồng thời, tập trung vào ứng dụng biện pháp phi hóa học để giảm sử dụng phân bón hóa học, giải quyết vấn đề an toàn nông sản và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu trong sản xuất cây trồng.

Chia sẻ về mong muốn của bản thân trong thời gian tới, GS.TS Hoàng Thị Thái Hòa cho biết, bản thân sẽ tiếp tục có đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, truyền niềm đam mê nghề nghiệp cho các thế hệ sinh viên, từ đó đóng góp và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao về nông nghiệp và phát triển nông thôn cho miền Trung, Tây Nguyên, cả nước và trong khu vực.

(baochinhphu.vn)

NHÀ KHOA HỌC NỮ TIÊN PHONG TRONG NGHIÊN CỨU ĐỘC TỐ BIỂN

Giải thưởng Kovalevskaia 2023 vừa vinh danh hai nữ nhà khoa học gồm GS.TS Hoàng Thị Thái Hòa, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế và PGS.TS Đào Việt Hà, Viện trưởng Viện Hải dương học (Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam) đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Liên Chính phủ về Hải dương học Việt Nam.

Trong đó, PGS.TS Đào Việt Hà là một trong những chuyên gia kỳ cựu ngành hải dương học, được biết đến là người Việt Nam tiên phong trong nghiên cứu độc tố biển và an toàn thực phẩm của Việt Nam và khu vực Tây Thái Bình Dương.

Với hơn 30 năm nghiên cứu, đến nay, PGS.TS Đào Việt Hà đã chủ trì 6 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước và cấp Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam; công bố 104 bài báo khoa học, trong đó có 41 bài đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín. Ngoài ra, PGS.TS Đào Việt Hà còn là tác giả chính 1 giải pháp hữu ích, 1 sách chuyên khảo và 1 chương sách chuyên khảo song ngữ về nghiên cứu độc tố biển và an toàn thực phẩm.

Các đề tài khoa học của PGS.TS Hà chủ trì thực hiện luôn bám sát những

vấn đề nổi cộm, “nhức nhối” của xã hội và nhu cầu đáp ứng về chất lượng hải sản trên thị trường nội địa và xuất khẩu. Chị và nhóm nghiên cứu đã từng bước giải quyết những “mảng trống” trong hướng nghiên cứu về độc tố biển và an toàn thực phẩm tại Việt Nam.

Lựa chọn cách tiếp cận bám theo những ca ngộ độc thực phẩm biển khi hoàn toàn không ai biết lý do, các kết quả nghiên cứu của chị và các đồng nghiệp là bằng chứng khoa học về bản chất, thành phần và đặc tính của độc tố trong các loài động vật biển Việt Nam.

Một trong những đề tài nghiên cứu đáng chú ý của PGS.TS Đào Việt Hà, đó là nghiên cứu độc tính của một số loài cá nóc có sản lượng cao tại vùng biển Khánh Hòa nhằm đề xuất quy trình xử lý đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm (2007-2008).

Với vai trò chủ nhiệm đề tài độc lập cấp Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam, PGS.TS Đào Việt Hà đã thực hiện nghiên cứu độc tính của một số loài cá nóc có sản lượng cao tại vùng biển Khánh Hòa. Nghiên cứu đã xác định được tetrodotoxin là độc tố chính trong các loài cá nóc có nguy cơ gây ngộ độc tại Việt Nam và chứng minh sản phẩm chế biến (nước mắm) từ cá nóc độc là không an toàn.

Đây chính là cơ sở khoa học tin cậy cho các cơ quan chức năng trong việc quản lý chất lượng thủy sản và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng hợp lý nguồn lợi cá nóc tại Việt Nam.

Ngoài ra, thông tin khoa học của đề tài còn góp phần giáo dục, cảnh báo cộng đồng ngư dân trước nguy cơ ngộ độc thực phẩm, thậm chí tử vong đáng tiếc do tiêu thụ cá nóc thiếu hiểu biết.



PGS.TS Đào Việt Hà cùng các cộng sự nghiên cứu khoa học.

Kết quả nghiên cứu này được đăng trên 01 tạp chí quốc tế, 2 tạp chí trong nước và phát hành 300 tờ rơi, 100 áp phích cung cấp cho các đơn vị chức năng (Trung tâm Y tế dự phòng, Sở KH&CN tỉnh Khánh Hòa...) tuyên truyền cho cộng đồng ngư dân ven biển tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa và Ninh Thuận, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về nguy cơ ngộ độc thực phẩm từ cá nóc độc.

Chia sẻ về những khó khăn đối với nhà khoa học, PGS.TS Đào Việt Hà cho hay, là người Việt Nam đi tiên

phong trong hướng nghiên cứu về độc tố biển – là một hướng nghiên cứu khó, ban đầu chỉ gặp khó khăn về cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu. Đáng mừng là đến nay hướng nghiên cứu độc tố biển tại Việt Nam đã từng bước được quốc tế ghi nhận.

Kinh nghiệm, kiến thức của chị và các đồng nghiệp trong lĩnh vực này đang được đánh giá cao, có giá trị tham chiếu và khẳng định quan trọng về khoa học trong đối thoại của Việt Nam tại các diễn đàn quốc tế nhằm bảo vệ quyền lợi của các mặt hàng thủy hải sản xuất khẩu và tăng cường uy tín về năng lực khoa học của Việt Nam.

(vnexpress.net)

HỘI NHẬP QUỐC TẾ

VIỆT NAM VÀ AUSTRALIA: TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Ngày 07/03/2024, trong chuyến thăm chính thức Australia của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính theo lời mời của Thủ tướng Australia Anthony Albanese, hai bên đã ra Tuyên bố chung về việc nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược Toàn diện. Bài viết này xin giới thiệu những nội dung

liên quan đến khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) trong Tuyên bố chung này.

Xây dựng tri thức và kết nối nhân dân

Hai bên công nhận vai trò then chốt của giao lưu nhân dân trong thúc đẩy quan hệ song phương và ghi nhận việc tăng cường gắn kết giữa cộng đồng và các tổ chức hữu nghị của nhân dân hai nước.



Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Australia Anthony Albanese thông báo nâng cấp quan hệ Việt Nam - Australia lên mức cao nhất - quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện (ảnh: VGP/Nhật Bắc).

Hai bên công nhận đóng góp quan trọng của quan hệ đối tác tri thức và đổi mới sáng tạo (ĐMST) đối với quan hệ hai nước và việc cải thiện đời sống người dân hai nước, cam kết tăng cường sự tham gia và vai trò lãnh đạo của các nhóm yếu thế, phụ nữ và trẻ em gái trong tất cả các lĩnh vực hợp tác.

Tăng cường hợp tác về khí hậu, môi trường và năng lượng

Hai bên nhận thấy những thách thức chung cả Australia và Việt Nam đang phải đối mặt để ứng phó với biến đổi khí hậu. Hai bên khẳng định tầm quan trọng của việc thông qua cách tiếp cận đầy tham vọng, hợp tác và chủ động để ứng phó với các thách thức trước mắt. Hai bên cam kết nắm bắt các cơ hội trong quá trình chuyển đổi năng lượng sạch ở mỗi nước để củng cố nền kinh tế và đóng góp vào mục tiêu giảm thiểu khí thải carbon toàn cầu. Hai bên sẽ hợp tác để hỗ trợ quá trình chuyển đổi năng lượng công bằng ở Việt Nam nhằm cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế với mục tiêu đưa phát ròng bằng 0 thông qua việc kích thích tăng mức tài chính và đầu tư của khu vực tư nhân vào nỗ lực giảm nhẹ và thích ứng của Việt Nam, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường quản trị.

Trong quá trình hỗ trợ nỗ lực của Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, hai bên cam kết sử dụng một loạt các nguồn lực của Australia, bao gồm vốn ODA, tài chính thương mại và xuất khẩu, tài chính khí hậu và chia sẻ chuyên môn giữa hai bên. Hai bên tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác về ứng phó biến đổi khí hậu, thị trường carbon và phát triển kinh tế xanh.

Hai bên tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng khả năng chống chịu của môi trường, nông nghiệp thích ứng với khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, khoa học biển cho phát triển bền vững, giảm ô nhiễm nhựa, an ninh lương thực và nguồn nước, đặc biệt là ở khu vực Mekong, bao gồm thông qua cơ chế Đối tác Mekong - Australia.

Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Hai bên cam kết làm sâu sắc hơn hợp tác chiến lược trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ (bao gồm các công nghệ mới và công nghệ thiết yếu mới nổi), mạng và ĐMST. Hai bên sẽ tăng cường hợp tác xây dựng năng lực trong các lĩnh vực KH, CN & ĐMST hướng tới sự phát triển bền vững và bao trùm của hệ thống nghiên cứu và ĐMST quốc gia của Việt Nam, bao gồm hỗ trợ phụ nữ trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học.

Hai bên sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ để thúc đẩy hợp tác giữa các doanh nghiệp, trường đại học, các tổ chức nghiên cứu của Australia và Việt Nam thông qua các sáng kiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu, trao đổi kiến thức và đào tạo các nhà khoa học trẻ tài năng; thúc đẩy chuyển

giao và áp dụng công nghệ an toàn và có trách nhiệm tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs); cải thiện hệ sinh thái đổi mới quốc gia và xây dựng năng lực cho sự phát triển bền vững và toàn diện của hệ thống nghiên cứu và đổi mới quốc gia của Việt Nam.

Hai bên sẽ làm sâu sắc hợp tác trong lĩnh vực chuyển đổi số và hội nhập kỹ thuật số, trong đó có việc thông qua Bản ghi nhớ về kinh tế số, xác định các lĩnh vực ưu tiên cho hợp tác thương mại điện tử và bao gồm một kế hoạch triển khai. Hai bên tái khẳng định cam kết chia sẻ kinh nghiệm hỗ trợ Việt Nam và Australia nhằm tăng cường chuyển đổi chính phủ số và đạt được các mục tiêu của chính phủ số.

(vjst.vn)

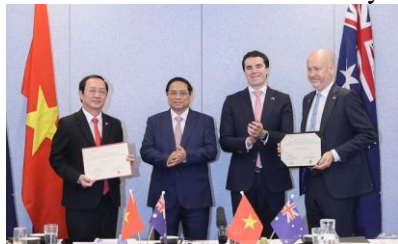
VIỆT NAM HỢP TÁC VỚI TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI

Bộ trưởng KH&CN Huỳnh Thành Đạt cùng Tổng giám đốc CSIRO Doug Hilton trao Biên bản hợp tác lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, sáng 8/3.

Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đồng Bộ trưởng Ngoại giao Tim Watts chứng kiến lễ trao. Theo bản ghi nhớ, hai bên hợp tác bảy lĩnh vực

chính gồm: Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu chung; trao đổi thông tin, tài liệu và chuyển giao công nghệ; hỗ trợ đào tạo; đồng tài trợ cho các dự án nghiên cứu chung; khuyến khích công bố chung các kết quả hợp tác; hỗ trợ thực hiện các chương trình hợp tác và xác định các lĩnh vực hợp tác mới.

CSIRO là cơ quan khoa học - công nghệ của Chính phủ Australia, được thành lập vào năm 1916. Đây là một trong những tổ chức khoa học - công nghệ đa ngành lớn nhất thế giới, gồm 5.500 nhân viên với 57 cơ sở đặt trên khắp Australia và các văn phòng đại diện tại Mỹ, Chile, Pháp, Singapore, Indonesia và Việt Nam. CSIRO đóng góp giá trị khoảng 4,5 tỷ đôla Australia cho nền kinh tế nước này.



Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đồng Bộ trưởng Ngoại giao Tim Watts chứng kiến lễ trao. Ảnh: Nhật Bắc

Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng Australia - Việt Nam cùng hợp tác nghiên cứu về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo vì bản thân hai nước, đồng thời góp phần giải

quyết các vấn đề mang tính toàn cầu. Hai nước đã thiết lập quan hệ ngoại giao ở mức cao nhất - quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện, trong đó một trong “6 điểm hơn” là thúc đẩy hợp tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Theo lãnh đạo Chính phủ Việt Nam, định hướng của CSIRO tập trung cho công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu, nông nghiệp... đều phù hợp với các chính sách phát triển của Việt Nam. Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định việc hợp tác khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là không có giới hạn, vấn đề là cách thức hợp tác như thế nào. Ông đề nghị hai bên xây dựng các dự án cụ thể từ nguồn quỹ đầu tư 2 tỷ USD của Australia cho Đông Nam Á; và mong muốn hợp tác với CSIRO để triển khai các chương trình, dự án hợp tác thiết thực, hướng vào các lĩnh vực trọng tâm, mang lại kết quả cụ thể.

Bộ trưởng KH&CN Huỳnh Thành Đạt ghi nhận và đánh giá cao sự hỗ trợ của Chính phủ Australia đối với Chương trình Đối tác Đổi mới sáng tạo Việt Nam - Australia (Aus4Innovation) từ năm 2018 đến

nay, trong đó CSIRO quản lý trực tiếp. Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt đánh giá Chương trình Aus4Innovation đã góp phần giúp các ngành quan trọng của Việt Nam như nông nghiệp và sản xuất từng bước hiện đại hóa trên cơ sở thương mại hóa được các kết quả nghiên cứu; nắm bắt được các lợi ích kinh tế trong khi vẫn đảm bảo cơ hội việc làm cho lực lượng lao động của Việt Nam trong tương lai, đặc biệt là trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Theo ông, việc ký kết và đưa vào triển khai Biên bản ghi nhớ về việc tiếp tục triển khai các hoạt động hợp tác về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa Bộ KH&CN và CSIRO chắc chắn sẽ tạo các điều kiện ngày càng tốt hơn cho các nhà khoa học, tổ chức khoa học công nghệ và doanh nghiệp hai nước thời gian tới.

Trong giai đoạn 2018 - 2022, Chương trình Aus4Innovation được thực hiện thông qua quan hệ đối tác ba bên giữa Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia (DFAT), Cơ quan Khoa học Quốc gia Australia - CSIRO và Bộ KH&CN Việt Nam (MoST) với tổng ngân sách 13,45 triệu AUD nhằm củng cố hệ thống đổi mới sáng tạo của Việt Nam, chuẩn bị cho nền kinh tế và công

nghe của Việt Nam trong tương lai số.

Từ giữa năm 2023 Chương trình Aus4Innovation được quyết định kéo dài thêm 5 năm đến 2028, nâng mức tài trợ từ 13,45 triệu AUD lên 33,5 triệu AUD hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

(Tổng hợp)

TIN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

1. TIN THẾ GIỚI

➤ **Italia dự kiến lập quỹ trí tuệ nhân tạo trị giá 1 tỷ euro**

Italia dự định thành lập một quỹ đầu tư với số vốn ban đầu 1 tỷ euro để thúc đẩy các dự án phát triển trí tuệ nhân tạo (AI).

Thông tin trên được Thủ tướng Italia Giorgia Meloni công bố tại một hội nghị về AI ở thành phố Rome ngày 12/3.

Gửi thông điệp tới hội nghị qua video, bà Meloni nhấn mạnh Italia sẽ có cách tiếp cận riêng của mình với trí tuệ nhân tạo, đồng thời cho biết phía chính phủ đang nghiên cứu ban hành một đạo luật về quản lý lĩnh vực này.

Dự luật về AI dự kiến sẽ được trình trong một vài tuần tới. Theo đó, chính phủ sẽ thành lập một cơ quan để hỗ trợ và giám sát quá trình triển khai

chiến lược trí tuệ nhân tạo quốc gia.

Quỹ đầu tư AI của Italia được hỗ trợ bởi CDP Venture Capital, một đơn vị của công ty cho vay nhà nước Cassa Depositi e Prestiti (CDP).

Theo ông Agostino Scornajenchi, giám đốc điều hành CDP Venture Capital, bên cạnh 1 tỷ euro vốn ban đầu, quỹ có thể huy động được thêm 2 tỷ euro từ khu vực tư nhân.

(nhandan.vn)

➤ **Nhật Bản thúc đẩy phát triển công nghệ chip quang học hỗ trợ ngành công nghiệp bán dẫn**



Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản vừa thông báo kế hoạch trợ cấp hơn 45,2 tỷ yên (tương đương 300 triệu USD) để thúc đẩy phát triển công nghệ chip quang học, nhằm hỗ trợ ngành công nghiệp bán dẫn của đất nước. Gói hỗ trợ này liên quan đến các công ty hàng đầu như NTT, NEC, Furukawa Electric, Shinko Electric và Kioxia.

Công nghệ quang học có thể thay thế việc xử lý điện tử bằng ánh sáng nên khi được tích hợp vào chất bán dẫn có thể giảm đáng kể mức tiêu thụ

điện năng. Mục tiêu của sáng kiến này là khai thác ánh sáng mặt trời để gửi tín hiệu, từ đó tăng tốc độ truyền tải và giảm mức tiêu thụ điện năng trong ngành công nghiệp chip. Bộ trưởng Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản, Ken Saito, đã chia sẻ với báo chí rằng, ông kỳ vọng công nghệ chip quang học sẽ đóng vai trò quan trọng và là “nhân tố thay đổi cuộc chơi” trong tương lai. Công ty NTT của Nhật Bản và Công ty Intel của Mỹ sẽ hợp tác thực hiện dự án sản xuất hàng loạt chất bán dẫn thế hệ tiếp theo sử dụng công nghệ quang học giúp giảm đáng kể mức tiêu thụ điện năng.

Sáng kiến của Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản được đưa ra trong bối cảnh Nhật Bản đang nỗ lực tái chiếm vị trí dẫn đầu trong ngành công nghiệp sản xuất chip, một ngành mà Nhật Bản đã trải qua nhiều thách thức trong nhiều thập kỷ qua.

(vista.gov.vn)

2. TIN TRONG NƯỚC

➤ Giải thưởng Tạ Quang Bửu 2024 thay đổi tiêu chuẩn xét tặng

Ngày 6/3/2024, tại Hà Nội, Hội đồng Giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2024 tiến hành họp nhằm thống nhất về phương thức và tiêu chí đánh giá xét tặng Giải thưởng Tạ

Quang Bửu năm 2024 dưới hình thức trực tiếp và trực tuyến. Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Hồng Thái - Trưởng Ban tổ chức Giải thưởng tham dự và chủ trì Phiên họp.

TS Phạm Đình Nguyên, Giám đốc cơ quan điều hành Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (Nafosted), cho biết các thay đổi được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 18/2023/TT-BKHHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHHCN của Bộ KH&CN.

Theo đó, giải thưởng sẽ được tổ chức định kỳ ba năm một lần thay vì thường niên như trước, đồng thời bổ sung thêm lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, bên cạnh lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

Về cơ cấu giải, có tới đa năm giải thưởng chính, nhưng không quá ba giải ở mỗi lĩnh vực, cùng với đó là ba giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ (dưới 35 tuổi). Tổng thể, số giải sẽ tăng lên nhưng vẫn đảm bảo chất lượng.

Giải thưởng Tạ Quang Bửu 2024 còn có thay đổi ở tiêu chuẩn xét tặng. Hội đồng sẽ đánh giá các cá nhân được đề cử thông qua ba công trình nghiên cứu trong bảy năm, mở rộng

so với một công trình duy nhất trong năm năm theo quy định cũ. Điều này nhằm mang tới cơ hội ngang bằng giữa nhóm nhà khoa học trẻ và nhóm nhà khoa học kỳ cựu.



Tại hội nghị, Thứ trưởng KH&CN Trần Hồng Thái, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Nafosted cho rằng việc đánh giá các đề cử thuộc mảng khoa học xã hội và nhân văn có thể gặp khó khăn nhất định, do lĩnh vực này tồn tại nhiều góc nhìn khác nhau. Tuy nhiên, ban tổ chức và Bộ sẽ tôn trọng quyết định của các chuyên gia và vinh danh những cá nhân xứng đáng.

Cũng theo Thứ trưởng, các thay đổi trong quy định đều nhằm mục đích giúp giải thưởng được tổ chức tốt, toàn diện hơn. Ví dụ, giải thưởng Tạ Quang Bửu có thể được cơ cấu lại để giảm yêu cầu về bài báo quốc tế và tăng tiêu chuẩn liên quan tới tạp chí khoa học trong nước. Ngoài ra, việc được đăng lên các tạp chí Q1, Q2 chỉ là điều kiện cần, điều kiện đủ vẫn là sự đánh giá của các chuyên gia trong hội đồng. Do đó, những cá nhân sở hữu chỉ số H-index cao cũng không

đảm bảo sẽ đạt giải.

Hội đồng đã tiếp nhận 97 hồ sơ, gồm 76 hồ sơ thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ, 21 hồ sơ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn. Từ năm nay, hội đồng giải thưởng được tham gia sớm, có quyền tiếp cận hồ sơ đề cử để nắm thông tin, dự các phiên họp của hội đồng ngành để nêu ý kiến, nhưng không được phép bỏ phiếu. Dù có nhiều thay đổi trong quy chế, giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2024 vẫn xoay quanh mục tiêu vừa tôn vinh, vừa khích lệ các nhà khoa học. Bên cạnh việc chọn ra đề tài xuất sắc, hội đồng sẽ xét tới cả những nghiên cứu được thực hiện trong điều kiện khó khăn, thiếu thốn, nỗ lực vượt qua các rào cản để giúp nền khoa học Việt Nam hội nhập thế giới.

Công tác xét chọn Giải thưởng sẽ kéo dài đến tháng 4/2024 và dự kiến trao tặng Giải thưởng vào dịp kỷ niệm Ngày KH&CN Việt Nam 18/5/2024.

(Tổng hợp)

➤ Triển khai Nghị định của Chính phủ về Khu Công nghệ cao

Ngày 27/2, tại TP. Hồ Chí Minh, Bộ KH&CN tổ chức Hội nghị triển khai Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 1/2/2024 của Chính phủ quy định về

Khu Công nghệ cao (CNC).

Nghị định quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ KH&CN là chủ trì giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về khu CNC; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, mở rộng và ban hành quy chế hoạt động khu CNC đối với khu CNC quy định tại Điều 31 Luật Công nghệ cao; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban quản lý khu CNC, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu CNC quy định tại Điều 31 Luật Công nghệ cao...

Đồng thời, Nghị định cũng quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh với 14 nội dung: Đề xuất nội dung phương hướng xây dựng khu CNC trong quy hoạch vùng; chủ trì xây dựng phương án phát triển hệ thống khu CNC trong quy hoạch tỉnh; chỉ đạo tổ chức thực hiện sau khi quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh được phê duyệt; Lập hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng khu CNC; thành lập, tổ chức lại Ban quản lý khu CNC; Đối với khu CNC được ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng toàn bộ hoặc một phần hệ thống kết cấu hạ

tầng kỹ thuật: xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển khu CNC, đề xuất nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương đầu tư xây dựng khu CNC; xây dựng dự toán và phân bổ ngân sách địa phương chi cho đầu tư, xây dựng, hỗ trợ đầu tư và đảm bảo các hoạt động của khu CNC trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng và phát triển khu CNC; Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Trưởng ban và Phó Trưởng ban Ban quản lý khu CNC; Xây dựng kế hoạch, quy hoạch và tổ chức đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội ngoài hàng rào khu CNC đảm bảo kết nối đồng bộ, phù hợp với quy mô, tiến độ phục vụ hoạt động khu công nghệ cao; Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng (trong trường hợp khu CNC liên tỉnh, quy hoạch chung xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ) lập, điều chỉnh, công bố công khai; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng khu CNC thuộc địa giới hành chính do mình quản lý theo quy định của pháp luật về xây dựng.../.

(*dangcongsan.vn*)

➤ **Việt Phát triển và ứng dụng AI**

có trách nhiệm ở Việt Nam

Ngày 28/2/2024, tại Hà Nội, trong khuôn khổ nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng Bộ nguyên tắc và một số hướng dẫn cho phát triển trí tuệ nhân tạo (AI) có trách nhiệm ở Việt Nam, Trường Đại học Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội đã tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế với chủ đề “Phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm: Lý luận và thực tiễn”.

AI ngày càng phát triển nhanh chóng và đang có những tác động to lớn đối với nền kinh tế - xã hội Việt Nam. Ngày 26/1/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành “Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030”. Bên cạnh những lợi ích to lớn, sự phát triển của AI đã và đang làm dấy lên những quan ngại sâu sắc về các rủi ro tiềm ẩn từ khía cạnh đạo đức, xã hội, pháp lý.

Trong bối cảnh đó, nhằm hướng đến thúc đẩy chiến lược phát triển bền vững AI ở Việt Nam, trên cơ sở hỗ trợ của Chương trình Aus4Innovation, Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội triển khai Dự án nghiên cứu xây dựng bộ nguyên tắc và một số hướng dẫn cho phát triển AI có trách nhiệm ở Việt Nam nhằm tăng cường đối thoại chính sách với các cơ quan hoạch định chính sách, cộng đồng doanh

nghiệp...



Thư trưởng Bộ KH&CN Bùi Thế Duy phát biểu tại Hội thảo.

Theo Thư trưởng Bộ KH&CN Bùi Thế Duy, đạo đức và trách nhiệm trong AI nằm ở tất cả các khâu, từ xây dựng thuật toán, thu thập dữ liệu, đến công cụ huấn luyện, và ứng dụng. Vì vậy, vấn đề này phải được quan tâm ngay từ khâu xây dựng hệ thống, liên quan đến nhiều bộ, ngành.

Việt Nam hiện đang theo dõi việc triển khai các quy định về phát triển AI có trách nhiệm tại nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới, để có thể nghiên cứu và xây dựng khung pháp lý phù hợp với thực tiễn trong nước. Trong khuôn khổ Hội thảo, các đại biểu cũng được nghe các tham luận về nhận diện xu thế phát triển AI có trách nhiệm ở châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ, và những hàm ý chính sách với Việt Nam.

(most.gov.vn)

3. TIN TRONG TỈNH

➤ **Hội nghị chuyên giao kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh nghiệm thu năm 2023**

Sáng ngày 13/03, Sở KH&CN tỉnh BR-VT đã tổ chức “Hội nghị chuyên giao kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh nghiệm thu năm 2023”. Tham dự có ông Phạm Quang Nhật - Giám đốc Sở KH&CN, cùng các sở, ban, ngành, cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài/dự án; các địa phương, tổ chức, đơn vị tiếp nhận kết quả nghiên cứu.

Phát biểu tại hội nghị, Giám đốc Sở KH&CN Phạm Quang Nhật cho biết, đây là những đề tài KH&CN được đánh giá cao, có hàm lượng khoa học và tính ứng dụng trong thực tiễn; mang lại hiệu quả kinh tế, nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống cho người dân; góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa và giá trị nghệ thuật dân gian cho địa phương trên bước đường xây dựng, phát triển và hội nhập; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho người dân trên địa bàn tỉnh.

Tại hội nghị, Sở KH&CN đã chuyên giao 4 đề tài KH&CN hoàn thiện cho các địa phương, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Đó là những đề tài:

+ Điều tra hiện trạng cây thuốc có giá trị tại tỉnh BR-VT làm cơ sở để quản lý sử dụng, bảo tồn và phát triển bền vững do Viện Dược liệu – Bộ Y

tế chủ trì. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Y tế là cơ quan nhận chuyên giao.

+ Thiết lập chương trình kiểm soát Hàu nuôi (*Crassostrea* sp) trong thu hoạch tại khu vực Long sơn, tỉnh BR-VT do Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản chủ trì. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan nhận chuyên giao.

+ Nghiên cứu, phục dựng và phát triển nghệ thuật diễn xướng dân gian Châu Ro tỉnh BR-VT do Trung tâm Văn hoá tỉnh chủ trì. Sở Văn hoá – Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện Châu Đức, huyện Xuyên Mộc là cơ quan nhận chuyên giao.

+ Suru tâm và giới thiệu văn học dân gian người Việt tỉnh BR-VT do Trường ĐH KH XN&NV Tp.HCM chủ trì. Sở Văn hoá – Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan nhận chuyên giao.

(Sở KH&CN)

➤ **Nghiệm thu đề tài “Đánh giá hiện trạng quần thể Dugong (Dugong dugon) và cỏ biển tại Côn Đảo, đề xuất giải pháp quản lý và bảo tồn”**

Sáng ngày 01/3/2024, Sở KH&CN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã tổ chức họp Hội đồng tư vấn

đánh giá và nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài “Đánh giá hiện trạng quần thể Dugong (Dugong dugon) và cỏ biển tại Côn Đảo, đề xuất giải pháp quản lý và bảo tồn”. Đề tài do PGS.TS Nguyễn Văn Quân làm chủ nhiệm. Viện Tài nguyên và Môi trường biển (Viện Hàn lâm KH&CN VN) là cơ quan chủ trì.

Côn Đảo là một quần đảo nằm ở vùng biển phía nam Việt Nam thuộc tỉnh BR-VT, với 14 hòn đảo thuộc quần đảo Côn Sơn và nổi tiếng với cảnh quan thiên nhiên hoang sơ, các bãi biển tuyệt đẹp. Tuy nhiên, điều đặc biệt và độc đáo nhất ở Côn Đảo chính là có sự tồn tại của bò biển (Dugong) và các loài cỏ biển. Dugong là một loài thú biển quý hiếm, được xếp vào mức sắp nguy cấp (VU) trong danh lục đỏ IUCN năm 2023. Đối với cỏ biển, đây là nhóm thực vật có hoa duy nhất sống trong môi trường biển và nước lợ. Tuy có số lượng loài tương đối ít nhưng cỏ biển có vai trò sinh thái rất quan trọng. Chúng tham gia trong chu trình dinh dưỡng ở biển và đại dương.

Sau 28 tháng triển khai, đề tài đạt được kết quả sau:

+ Đề tài đã xác định được ở vùng biển Côn Đảo còn khoảng 12 cá thể

thường xuyên xuất hiện và kiểm ăn tại các thảm cỏ biển. Có khoảng 392,2 ha cỏ biển cho một quần thể từ 12 cá thể dugong sinh sống. Tần suất bắt gặp dugong sinh sống và kiểm ăn nhiều nhất ở Côn Đảo là vào tháng 6 và tháng 9 dương lịch hàng năm tại vịnh Côn Sơn, bãi Six Senses, hòn Bảy Cạnh. Dugong sinh sống và kiểm ăn ở Côn Đảo bao gồm cả cá thể trưởng thành, cá thể con và các cá thể có kích thước trung bình.

+ Đề tài đã xác định được 08 loài cỏ biển: cỏ lá dừa (*Enhalus acoroides*), cỏ vích (*Thalassia hemprichii*), cỏ xoan (*Halophila ovalis*), cỏ kiệu răng cưa (*Cymodocea serrulata*), cỏ kiệu tròn (*Cymodocea rotundata*), cỏ lãn (*Syringodium isoetifolium*), cỏ hệ tròn (*Halodule pinifolia*) và cỏ hệ ba răng (*Halodule uninervis*). Các thảm cỏ biển tại Côn Đảo có độ phủ ở mức thấp, trung bình đạt 13,6%. Diện tích phân bố ước tính còn khoảng 392,2 ha. Ở Côn Đảo hiện nay cỏ biển chỉ còn ở vịnh Côn Sơn (bãi An Hải, bãi trước Cầu Cảng, bãi Lò Vôi, bãi Six Senses) và hòn Bảy Cạnh. Các khu vực khác cỏ biển có phân bố nhưng nhỏ lẻ, không tạo thành các thảm cỏ.

Ngoài ra, đề tài đã đề xuất các giải pháp bảo tồn và quản lý bền vững quần thể dugong cũng như các thảm cỏ biển phân bố tại khu vực Côn Đảo

gồm: giải pháp bảo vệ các thảm cỏ biển, môi trường sống của dugong; giải pháp kiểm soát câu cá giải trí; giải pháp giảm thiểu hoạt động của tàu thuyền; giải pháp sử dụng công cụ truyền thông; giải pháp giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng; giải pháp nghiên cứu, giám sát dugong và cỏ biển; giải pháp chính sách và pháp luật; giải pháp thành lập trung tâm cứu hộ dugong; giải pháp trồng phục hồi nguyên vị và chuyển vị các loài cỏ biển ở Côn Đảo.

Với kết quả đạt được, Hội đồng KH&CN đã thống nhất nghiệm thu đề tài.

(Sở KH&CN)

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KH&CN

4 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI ĐƯỢC BAN HÀNH LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Bộ KH&CN ban hành Quyết định 156/QĐ-BKH&CN công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt

động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ KH&CN.

Quyết định nêu rõ, công bố 04 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ KH&CN gồm:

3 thủ tục hành chính cấp trung ương: Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; Thủ tục chỉ định, chỉ định lại tổ chức giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư; Thủ tục chỉ định bổ sung phạm vi giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.

1 thủ tục hành chính cấp tỉnh: Xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.

(baochinhphu.vn)

PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI TỔ CHỨC KH&CN CÔNG LẬP

Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang vừa ký Quyết định số 229/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN công lập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Mục tiêu: Đến năm 2025, phân đầu

giảm 10% đầu mỗi các tổ chức KH&CN công lập so với thời kỳ 2016 - 2020. Đến năm 2030, bảo đảm giảm 20% đầu mỗi các tổ chức KH&CN công lập so với thời kỳ 2016 - 2020;

Năm 2025, có khoảng 25 - 30 tổ chức KH&CN công lập được xếp hạng khu vực và thế giới. Đến năm 2030, có khoảng 40 - 50 tổ chức KH&CN công lập được xếp hạng khu vực và thế giới.

Hình thành hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo và trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo công lập

Năm 2025, hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại 03 vùng Bắc, Trung, Nam; phần đầu 40% địa phương hình thành tổ chức KH&CN công lập có chức năng đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ việc kiện toàn tổ chức đối với các tổ chức KH&CN công lập, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn. Đến năm 2030, 100% địa phương hình thành tổ chức KH&CN công lập có chức năng đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ việc kiện toàn tổ chức đối với các tổ chức KH&CN công lập, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

Đồng thời, nghiên cứu thành lập trung tâm tích hợp KH&CN hiện đại,

đạt trình độ tiên tiến, trước mắt thành lập tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến năm 2025, nhân lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (quy đổi toàn thời gian) đạt 10 người trên một vạn dân, đến năm 2030 đạt 12 người trên một vạn dân.

Đến năm 2050, mạng lưới tổ chức KH&CN công lập đủ năng lực đáp ứng yêu cầu hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo của đất nước; một số tổ chức KH&CN công lập bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, có năng lực cạnh tranh vượt trội ở một số ngành, lĩnh vực KH&CN.

Cơ cấu mạng lưới tổ chức KH&CN

Cơ cấu mạng lưới tổ chức KH&CN gồm: Hệ thống các tổ chức KH&CN công lập ở trung ương; Hệ thống các tổ chức KH&CN công lập ở địa phương; Hệ thống các tổ chức KH&CN công lập thuộc tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công.

Duy trì mỗi tỉnh có ít nhất 01 tổ chức dịch vụ KH&CN cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước

Tiếp tục duy trì mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất 01 tổ chức dịch vụ KH&CN cung cấp dịch

vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân, thông tin và thông kê KH&CN, ứng dụng và chuyên giao tiến bộ KH&CN, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các nhiệm vụ sự nghiệp trong lĩnh vực KH&CN được giao trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương...

Thúc đẩy hình thành và đầu tư nâng cao năng lực cho các tổ chức KH&CN công lập hoạt động ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với lợi thế và ưu tiên phát triển của từng vùng kinh tế - xã hội.

(Tổng hợp)

THÁO GỖ TỒN TẠI TRONG CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KH&CN

Bộ KH&CN đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN.



Bộ KH&CN cho biết, sau gần 10 năm thực hiện chính sách về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN, Nghị định số 95/2014/NĐ-CP đã đạt được kết quả nhất định. Tuy nhiên, những quy định hiện hành về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN đã bộc lộ một số nội dung chưa phù hợp. Để thể chế hóa chủ trương của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật KH&CN, tháo gỡ các tồn tại, hạn chế và đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong quá trình thực hiện cơ chế tài chính và đầu tư đối với hoạt động KH&CN, cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP.

Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 4 nội dung chi ngân sách nhà nước cho KH&CN

Dự thảo Nghị định bổ sung quy định tại điểm a khoản 1 về kinh phí cải tạo, sửa chữa tài sản công nhằm nâng cấp, mở rộng tài sản công.

Bổ sung điểm đ khoản 1 về việc áp dụng quy định pháp luật về đầu tư đối với các nội dung chi phát triển tiềm lực KH&CN, đầu tư và hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các tổ chức KH&CN sử dụng các nguồn vốn khác nhau ngoài nguồn vốn chi đầu tư phát triển từ NSNN.

Sửa đổi quy định tại điểm b khoản 2 quy định về chi thường xuyên và

các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của các tổ chức KH&CN công lập theo quy định pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Lý do sửa đổi là do Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đề phù hợp với quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, quy định tại điểm b khoản 2 sẽ được sửa đổi theo hướng: Ngân sách nhà nước (NSNN) sẽ đảm bảo kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao và kinh phí được NSNN hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ tài chính.

Bổ sung quy định về mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động thường xuyên theo tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành; mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng của các tổ chức KH&CN công lập; mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ nhiệm vụ KH&CN.

Bổ sung quy định về chi cho hoạt

động đổi mới sáng tạo nhằm duy trì và hỗ trợ hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo, bao gồm: hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, mạng lưới đổi mới sáng tạo, mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ đào tạo về năng lực quản trị, mô hình kinh doanh mới, mô hình đổi mới sáng tạo;...

Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 5 về kế hoạch, lập dự toán và phân bổ NSNN cho KH&CN

Theo dự thảo, sửa đổi các quy định tại khoản 1 Điều 5 liên quan đến việc phối hợp và vai trò tổng hợp của Sở KH&CN, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc hướng dẫn và tổng hợp dự toán ngân sách KH&CN địa phương nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật NSNN và Luật Đầu tư công.

Sửa đổi điểm b khoản 3 về kinh phí dành cho việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN được chuyển về đơn vị dự toán cấp I hoặc Quỹ phát triển KH&CN các cấp để phù hợp với quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Bãi bỏ quy định tại khoản 4 về việc giao Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kinh phí cho hoạt động KH&CN.

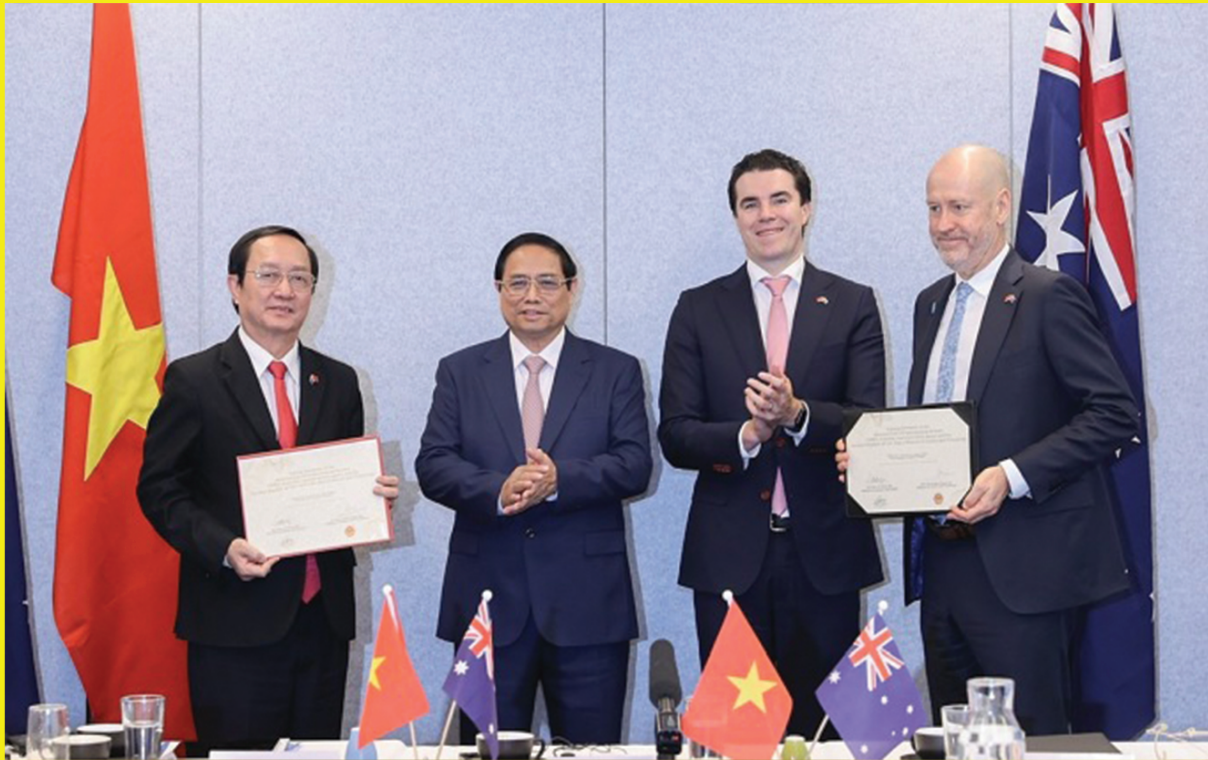
(baochinhphu.vn)



Dữ liệu của Việt Nam cần mở ra không gian hoạt động và phát triển mới cho chuyển đổi số (Xem bài trang 11) Ảnh: vjst.vn



Nghiên cứu, thiết kế chế tạo robot thông minh hình dáng giống người, hỗ trợ dạy tiếng Anh trong trường tiểu học (Xem bài trang 14) Ảnh: vista.gov.vn



Việt Nam hợp tác với tổ chức nghiên cứu khoa học hàng đầu thế giới (Xem bài trang 24) Ảnh: vnexpress.net



Đề xuất hợp nhất các BCD về chuyển đổi số, cải cách hành chính và phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư (Xem trang bài 12)

Ảnh: baobariavungtau.com.vn